

UBND TỈNH KON TUM
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 410 /SKHĐT-TH

Về việc lấy ý kiến dự thảo
Quyết định ban hành Quy định
một số vấn đề về công tác quy
hoạch phát triển kinh tế - xã hội
của tỉnh Kon Tum

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 29 tháng 3 năm 2016

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM

ĐẾN

Số: 1198

Ngày: 31/3/2016

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Chương trình công tác trọng tâm năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh (Chương trình số 53/CTr-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Căn cứ quy định của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP; Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT, ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành và quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ yếu và nội dung kế thừa về công tác quy hoạch phát triển kinh tế xã hội theo Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số vấn đề về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quản lý đầu tư xây dựng công trình sử dụng ngân sách nhà nước của tỉnh Kon Tum.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số vấn đề về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Kon Tum. Để hoàn chỉnh dự thảo văn bản, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị đơn vị tham gia góp ý bằng văn bản và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước **ngày 05 tháng 4 năm 2016**, đồng thời gửi qua hộp thư công vụ **sokehoachdautu-kontum@chinhphu.vn** để Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, hoàn chỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Rất mong các đơn vị quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, TH, TQB (30b).

GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Tuấn

Số: /2016/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định một số vấn đề về công tác
quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội

Căn cứ Thông tư 01/2012/TT-BKHĐT, ngày 09/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành định mức chi phí cho lập, thẩm định quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành và quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT, ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành và quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ yếu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số/SKHĐT-TH ngày / /2016,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, Quy định một số vấn đề về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Các quy định trước đây của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum trái với Quyết định này được bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các

huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn Phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Công báo UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

QUY ĐỊNH

**Một số vấn đề về công tác quy hoạch phát triển
kinh tế - xã hội của tỉnh Kon Tum**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2016/QĐ-UBND
ngày / /2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này áp dụng đối với công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh Kon Tum (trừ quy hoạch xây dựng và quy hoạch sử dụng đất) (sau đây gọi tắt là quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu.
2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố thông tin về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu.

Điều 3. Kế hoạch lập mới, rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Căn cứ các quy định của Trung ương và tình hình thực tế, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đề xuất việc điều chỉnh, bổ sung và lập mới quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thuộc ngành, địa phương quản lý cùng lúc với quá trình xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp.
2. Trong tháng 9 hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổng hợp đề xuất của các ngành, địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung kế hoạch điều chỉnh, bổ sung và lập mới quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.
3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ ngân sách hàng năm cho công tác quy hoạch theo kế hoạch và dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không bố trí kinh phí để thực hiện các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội không có trong kế

hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Điều 4. Lập, thẩm định và phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Việc lập, thẩm định, phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thực hiện theo quy định tại các Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 thuộc mục 1, chương II, Thông tư 05/2013/TT-BKHĐT, ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đơn vị thường trực thẩm định đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội là Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Việc thẩm định đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh thực hiện theo hình thức thành lập Hội đồng thẩm định. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định, do Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư làm Chủ tịch Hội đồng, các thành viên gồm đại diện: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, một số sở, ngành của tỉnh và chuyên gia am hiểu lĩnh vực quy hoạch. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm mời đại diện Bộ Kế hoạch và Đầu tư tham gia Hội đồng thẩm định.

4. Về việc lấy ý kiến Bộ quản lý ngành đối với đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu cấp tỉnh: giao sở quản lý ngành cấp tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện.

5. Dự toán chi phí quy hoạch phải được tính đúng theo Thông tư 01/2012/TT-BKHĐT, ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các quy định hiện hành, đồng thời phải loại trừ các khoản chi phí do kế thừa được từ các số liệu, tài liệu đã có. Việc tính toán hệ số trượt giá phải căn cứ vào chỉ số giá tiêu dùng do Cục Thống kê tỉnh Kon Tum ban hành tại thời điểm gần nhất khi lập dự toán.

Điều 5. Tổ chức lập quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Cơ quan lập quy hoạch chịu trách nhiệm chính trong việc lập và trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Trong trường hợp cơ quan chủ trì không đủ điều kiện năng lực thực hiện nhiệm vụ lập quy hoạch thì mời chuyên gia, thuê tư vấn để thực hiện một số công việc nhất định trong công tác lập quy hoạch. Việc lựa chọn tư vấn lập quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thực hiện theo quy định hiện hành về công tác đấu thầu.

2. Nội dung, yêu cầu, trình tự, thủ tục lập quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội: Thực hiện theo quy định tại Nghị định 92/2006/NĐ-CP, ngày 07 tháng 9 năm 2006; Nghị định 04/2008/NĐ-CP, ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ; Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT, ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

Điều 6. Thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Thành lập Hội đồng thẩm định quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội:

Sau khi quy hoạch đủ điều kiện tổ chức thẩm định theo quy định, cơ quan lập quy hoạch đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định để tổ chức thẩm định. Thành phần Hội đồng thẩm định gồm có: Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư; các thành viên khác là đại diện các sở, ban, ngành, huyện, thành phố, hội, hiệp hội cấp tỉnh, đơn vị có liên quan và các chuyên gia am hiểu về lĩnh vực quy hoạch; khi cần thiết mời đại diện các Ban xây dựng đảng của Tỉnh ủy, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh tham gia Hội đồng với tư cách thành viên. Thư ký Hội đồng là Lãnh đạo cấp phòng thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Khi mời các chuyên gia, đại diện các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể, hội, hiệp hội cấp tỉnh tham gia Hội đồng với tư cách thành viên: Cơ quan lập quy hoạch phải lấy ý kiến thống nhất của các tổ chức, cá nhân này trước khi gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định phải ghi rõ họ tên, chức vụ, cơ quan công tác, chức danh của từng thành viên trong Hội đồng.

2. Kinh phí hoạt động của Hội đồng thẩm định quy hoạch:

Kinh phí hoạt động của Hội đồng thẩm định quy hoạch nằm trong dự toán kinh phí quy hoạch (khoản mục chi phí thẩm định quy hoạch) được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Sở Kế hoạch và Đầu tư - cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định quy hoạch có trách nhiệm lập dự toán chi tiết cho công tác thẩm định, trình Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt.

Căn cứ dự toán chi tiết cho công tác thẩm định được phê duyệt và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan lập quy hoạch chuyển chi phí thẩm định quy hoạch cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để thực hiện công tác thẩm định. Việc quản lý, thanh toán chi phí thẩm định quy hoạch thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Thẩm định, phê duyệt quy hoạch:

Thực hiện theo quy định tại các điều từ Điều 13 đến Điều 24 - Chương III, Thông tư 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

4. Về việc lấy ý kiến các Bộ quản lý ngành đối với quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu cấp tỉnh:

Sau khi quy hoạch được bổ sung, hoàn chỉnh theo ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh, cơ quan lập quy hoạch chủ trì, phối hợp

với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh gửi văn bản và hồ sơ quy hoạch đề nghị Bộ quản lý ngành tham gia ý kiến.

5. Về việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu cấp tỉnh:

Căn cứ Báo cáo thẩm định quy hoạch, cơ quan lập quy hoạch chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua quy hoạch trước khi Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

Điều 7. Công bố quy hoạch

Sau khi Quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cơ quan lập quy hoạch có trách nhiệm công bố rộng rãi quy hoạch bằng các hình thức phù hợp (*trừ các quy hoạch có nội dung bí mật không được công khai theo quy định của pháp luật*) để các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân biết để thực hiện và giám sát. Việc công bố quy hoạch thực hiện theo quy định tại Điều 31 và Điều 32, Chương V, Thông tư 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 8. Điều chỉnh quy hoạch

Việc điều chỉnh quy hoạch phải đảm bảo tuân thủ theo các Điều 25, Điều 26, Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30 - Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT, ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 9. Tổ chức thực hiện và kiểm tra, báo cáo thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Mọi tổ chức, cá nhân có liên quan phải thực hiện nghiêm túc các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Công tác kiểm tra quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thực hiện theo Nghị định số 99/2006/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch. Các sở, ban, ngành Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Quy hoạch định kỳ hàng năm, báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) trước ngày 10 tháng 12 để Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để xem xét, xử lý./. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

PHỤ LỤC SỐ 1

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND
ngày/2016 của UBND tỉnh)

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN

TRỰC TIẾP ĐƠN VỊ

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TTr-.....

....., Ngày tháng năm.....

TỜ TRÌNH

**Phê duyệt đề cương, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí
dự án quy hoạch: (tên quy hoạch)**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP, ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xác định định mức chi phí cho lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Quyết định số/2016/QĐ-UBND ngày tháng năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số vấn đề về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Kon Tum;

Căn cứ

..... (Tên cơ quan lập quy hoạch) trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt đề cương nhiệm vụ quy hoạch(tên dự án), theo những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án quy hoạch:
2. Cơ quan lập quy hoạch:
3. Sự cần thiết phải lập quy hoạch:

4. Mục tiêu, yêu cầu của dự án quy hoạch:....

4.1. Mục tiêu:

4.2. Yêu cầu:

5. Phạm vi, thời kỳ lập quy hoạch:

5.1. Phạm vi quy hoạch:

5.2. Thời kỳ lập quy hoạch:

6. Nội dung, nhiệm vụ của dự án quy hoạch: Các nội dung chủ yếu của các loại quy hoạch tương ứng theo quy định tại các Điều 19, 22 và 26 của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP.

7. Sản phẩm của dự án quy hoạch ... (báo cáo tổng hợp, báo cáo chuyên đề, hệ thống bản đồ, phụ lục và các bảng biểu ...).

8. Dự toán kinh phí thực hiện:... (bằng số và chữ).

9. Tiến độ thực hiện: ...

(Đề cương, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí gửi kèm theo)

Kính trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu. 

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)